

恒元聯合法律事務所 EVER ONE LAW FIRM



法規指南 BM-250705 Điểm tin Pháp luật 2025-07-18

標題

中國籍公民可以在越南申請辦理暫住證

Tiêu đề

CÔNG DÂN CÓ QUỐC TỊCH TRUNG QUỐC CÓ THỂ
LÀM ĐƯỢC THẺ TẠM TRÚ TẠI VIỆT NAM

編撰

段晉達 律師

Người soạn

Luật sư Đoàn Tấn Đạt

涉及範圍

Phạm vi

liên quan

中國公民、暫住卡、另紙簽證、出入境、投資、勞動、探親、居留期限、簽發條件、工作證、親屬關係、擔保人、申請資料、行政手續、電子身份
Công dân Trung Quốc, Thẻ tạm trú, Visa rời, Xuất nhập cảnh, Đầu tư, Lao động, Thăm thân, Thời hạn cư trú, Điều kiện cấp, Giấy phép lao động, Quan hệ gia đình, Người bảo lãnh, Hồ sơ đăng ký, Thủ tục hành chính, Định danh điện tử

Think for you Do for you

為您思考 用心服務

中國籍公民可以在越南申請辦理暫住證

CÔNG DÂN CÓ QUỐC TỊCH TRUNG QUỐC CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC THẺ TẠM TRÚ TẠI VIỆT NAM

關於：為中國公民簽發隨附暫住卡的另紙簽證的通知

THÔNG BÁO V/v: Cấp thẻ tạm trú kèm theo visa rời cho công dân Trung Quốc:

根據越南出入境管理機關現行規定，現通知有關為中國籍公民簽發暫住卡及辦理簽證的若干重要事項如下：

Căn cứ theo quy định hiện hành của Cơ quan Quản lý Xuất nhập cảnh Việt Nam, xin thông báo một số nội dung quan trọng liên quan đến việc cấp thẻ tạm trú và xử lý visa cho công dân mang quốc tịch Trung Quốc như sau:

1/ 隨附暫住卡的另紙簽證的簽發形式

1/ Hình thức cấp thẻ tạm trú kèm theo visa rời

對於中國公民，在辦理越南暫住卡的過程中，簽證將以「另紙簽證」的形式簽發（即不會像一般情況那樣直接貼在護照上）。此另紙簽證將與暫住卡一併簽發。

Đối với công dân Trung Quốc, trong quá trình thực hiện thủ tục xin thẻ tạm trú tại Việt Nam, thị thực sẽ được cấp dưới dạng rời (không dán trực tiếp vào hộ chiếu như thông thường). Giấy thị thực rời này sẽ đi kèm cùng với thẻ tạm trú.

2/ 出入境蓋章事宜

2/ Việc đóng dấu xuất nhập cảnh

- 出入境的印章不會蓋在護照或暫住卡上，而是蓋在隨附的另紙簽證上。
- Dấu xuất – nhập cảnh sẽ không được đóng lên hộ chiếu hay thẻ tạm trú mà sẽ được đóng trên tờ visa rời đi kèm.

3/ 辦理出入境手續所需要求

3/ Yêu cầu khi làm thủ tục xuất cảnh hoặc nhập cảnh

中國公民在口岸辦理手續時，需完整出示以下文件：

Khi thực hiện thủ tục tại cửa khẩu, công dân Trung Quốc cần xuất trình đầy đủ:

有效期限內的護照正本；Hộ chiếu gốc còn hạn;

有效的暫住卡；Thẻ tạm trú còn thời hạn;

另紙簽證（上面需有最近一次入境的確認章）。Visa rời (có đóng dấu xác nhận nhập cảnh gần nhất).

因此，中國公民可依據不同的居留目的，在越南申請簽發各類暫住卡，包括：投資、工作、探親暫住卡。

Như vậy, Công dân Trung Quốc có thể xin cấp thẻ tạm trú tại Việt Nam tùy theo mục đích cư trú, gồm các loại như thẻ đầu tư, lao động và thăm thân.

中國籍公民可以在越南申請辦理暫住證

CÔNG DÂN CÓ QUỐC TỊCH TRUNG QUỐC CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC THẺ TẠM TRÚ TẠI VIỆT NAM

a) 投資類暫住卡 Thẻ tạm trú đầu tư

- **適用對象**：投資或出資於越南公司的中國公民，可申請投資類型的暫住卡。
- **Đối tượng**: Công dân Trung Quốc có đầu tư hoặc góp vốn vào công ty tại Việt Nam có thể xin cấp thẻ tạm trú thuộc diện đầu tư
- **暫住卡符號 Ký hiệu các loại thẻ**:
 - + DT1、DT2、DT3：為投資類暫住卡，有效期限從3年到10年不等，具體依據投資金額及法律規定的其他必要條件而定。
 - + DT1, DT2, DT3: Thẻ tạm trú diện đầu tư có thời hạn từ 03 năm đến 10 năm, tùy thuộc vào giá trị vốn góp và các điều kiện bắt buộc cụ thể theo quy định pháp luật.
- **簽發條件 Điều kiện cấp thẻ**:
 - + 護照有效期限須至少剩餘12個月以上（自預計獲發暫住證之日起計算）；
 - + Hộ chiếu còn thời hạn tối thiểu từ 12 tháng trở lên kể từ ngày dự kiến được cấp thẻ tạm trú.
 - + 符合投資目的之簽證；Visa đúng mục đích đầu tư;
 - + 出資證明文件及投資執照；
 - + Giấy tờ chứng minh góp vốn và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;
 - + 財務報表；Báo cáo tài chính;
 - + 銀行證明。Xác nhận ngân hàng.

b) 勞動類暫住卡 Thẻ tạm trú lao động

- **對象**：在越南工作的中國公民。
- **Đối tượng**: Công dân Trung Quốc làm việc tại Việt Nam.
- **類別 Các loại thẻ**:
 - + **LD1**：簽發給免辦工作證的中國公民。
 - + **LD1**: Cấp cho công dân Trung Quốc miễn giấy phép lao động.
 - + **LD2**：簽發給持有合法工作證的中國公民。
 - + **LD2**: Cấp cho công dân Trung Quốc có giấy phép lao động hợp lệ.

中國籍公民可以在越南申請辦理暫住證

CÔNG DÂN CÓ QUỐC TỊCH TRUNG QUỐC CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC THẺ TẠM TRÚ TẠI VIỆT NAM

- 根據《2019 年勞動法》第 154 條及第 152/2020/NĐ-CP 號議定第 7 條的規定，共有 **20 種** 情況可免辦工作證。
- **Có 20 trường hợp được miễn giấy phép lao động (căn cứ theo quy định Điều 154 Bộ luật lao động năm 2019, Điều 7 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP).**

目前，外國人最常見的免工作證情形為：擔任股份公司的董事長或董事會成員，且出資金額達 30 億越盾以上；企業內部調動人員；與越南公民結婚；以及根據越南現行法律規定的其他情形。

Hiện nay trường hợp phổ biến nhất để người nước ngoài được miễn giấy phép lao động là: *Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị của công ty cổ phần có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên; di chuyển nội bộ doanh nghiệp, kết hôn với công dân Việt Nam và các trường hợp khác theo quy định hiện hành pháp luật Việt Nam.*

c) 探親暫住卡 Thẻ tạm trú thuộc diện thăm thân

- 對象：中國公民，為越南公民或合法居留於越南的外國人的配偶、子女、父母。
- **Đối tượng:** Công dân Trung Quốc là **vợ, chồng, con, cha mẹ** của công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

TT: 擁有在越南持有暫住卡的親屬，或被擔保的具有越南血統的人士，或由越南公民親屬擔保的人士。

TT: Người có người thân có thẻ tạm trú Việt Nam hoặc người có nguồn gốc Việt Nam được bảo lãnh hoặc người được người thân là công dân Việt Nam bảo lãnh.

- 簽發條件 **Điều kiện cấp thẻ:**
 - + 護照有效期限須至少剩餘 12 個月以上（自預計獲發暫住證之日起計算）。
 - + Hộ chiếu còn hạn ít nhất **12 tháng trở lên kể từ ngày dự kiến được cấp thẻ tạm trú.**
 - + 簽證必須符合探親目的。Visa đúng mục đích thăm thân.
 - + 家庭關係證明文件（如：結婚證、結婚登記摘錄、出生證明等）。Giấy chứng nhận quan hệ gia đình (Đăng ký kết hôn, trích lục đăng ký kết hôn, giấy khai sinh, v.v.).
 - + 合法的暫住證。Giấy tạm trú hợp lệ.
 - + 擔保人須為越南公民，或持有有效期超過 12 個月的越南暫住卡的外國人。
 - + Người bảo lãnh là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài có thẻ tạm trú tại Việt Nam còn trên **12 tháng.**

中國籍公民可以在越南申請辦理暫住證

CÔNG DÂN CÓ QUỐC TỊCH TRUNG QUỐC CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC THẺ TẠM TRÚ TẠI VIỆT NAM

4/ 中國公民持有越南暫住卡的權益與好處：

4/ Lợi ích và quyền lợi của công dân Trung Quốc khi có thẻ tạm trú

- 可根據暫住卡的有效期限長期居留於越南，無需定期出境。
- Cư trú lâu dài tại Việt Nam theo thời hạn của thẻ tạm trú mà không cần phải xuất cảnh định kỳ.
- 根據規定關於電子身份識別與認證之第 69/2024/NĐ-CP 號議定，可獲得個人電子身份號碼，方便辦理各項行政手續。
- Được cấp mã số định danh điện tử cá nhân theo Nghị Định 69/2024/NĐ-CP quy định về định danh và xác thực điện tử, giúp thuận tiện trong các thủ tục hành chính.
- 可辦理駕照、換發駕照、開立銀行帳戶、參加醫療保險、申報稅務、法人身份合法化等手續，並於越南主管機關辦理相關事務。
- Có thể làm bằng lái xe, đổi giấy phép lái xe, mở tài khoản ngân hàng, bảo hiểm y tế, kê khai thuế, hợp pháp hóa tư cách pháp nhân,... khi làm thủ tục tại các cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam
- 享有在越南的其他權利與義務。
- Thực hiện các nghĩa vụ và quyền lợi khác tại Việt Nam.
- 暫住卡有助於中國公民在越南穩定生活與工作，期限可長達 3 年，若屬投資類型者甚至可更長。
- Thẻ tạm trú giúp công dân Trung Quốc sinh sống, làm việc ổn định lâu dài tại Việt Nam có thể lên đến 03 năm liên tiếp hoặc có thể hơn nữa (thuộc diện đầu tư).

為了申請暫住卡，中國公民需根據所屬類別準備齊全相應的申請資料。暫住卡不僅是重要的法律文件，更是一把協助外籍人士在越南安居樂業的「法律鑰匙」。

Để được cấp thẻ tạm trú, công dân Trung Quốc cần chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo từng diện phù hợp. Thẻ tạm trú không chỉ là giấy tờ quan trọng mà còn là chiếc chìa khóa pháp lý giúp người nước ngoài ổn định cuộc sống và làm việc tại Việt Nam.

目前，根據越南法律規定，申請暫住卡的資料可直接提交至出入境管理局辦理。

Hiện tại, hồ sơ xin cấp thẻ tạm trú có thể được tiếp nhận trực tiếp tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

這也是越中兩國合作關係邁出的重要一步，為中國公民在越南的生活與工作創造更多便利條件。

Đây là một bước tiến lớn trong quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Trung Quốc, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Trung Quốc sinh sống và làm việc tại Việt Nam.



聯絡方式 / Liên lạc chúng tôi



www.everwin-group.com

www.everwin-group.cn

No.23, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 907 216 188

☎ T +84 28 3975 6888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ business@everwin-group.com

No.133, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 913 125 253

☎ T +84 28 3860 3888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ business@everwin-group.com

G3.21-06, Vinhomes Greenbay, No.7 Thang Long Boulevard, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, HaNoi

☎ M +84 908 398 199

✉ business@everwin-group.com

廣州市天河區金穗路8號 - 星匯國際大廈22樓
F22 號房

☎ M +86 - 198 7281 4318

✉ service@everwin-group.cn

Think for you Do for you
為您思考 用心服務

